TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST

Ngày: 11- 01- 2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọc và ông Lê Quốc Định.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Trần Xuân Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2018 (*Sau đây viết tắt là: 26/12/2018*) theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST-HS ngày 28/12/2018, đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1977 tại Hà Nam; nơi cư trú: Xóm 8, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Q và bà Thiều Thị C; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28/11/2018 và chuyển tạm giam từ ngày 01/12/2018 đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác.

+ *Người làm chứng:* Anh Vũ Văn T; vắng mặt.

+ *Người chứng kiến:* Anh Mai Văn H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 28/11/2018, tại khu vực đường liên thôn thuộc xóm 8, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam; Tổ công tác Công an huyện L phối hợp với Công an xã V đang làm nhiệm vụ thì phát hiện Phạm Văn H có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra hành chính. Thấy vậy, Phạm Văn H thả từ tay trái xuống nền đường ngay cạnh chân trái H đang đứng 01 gói giấy màu trắng thì bị bắt quả tang. Thu giữ: Dưới nền đường chỗ Phạm Văn H đang đứng 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; thu trên người Phạm Văn H 02 điện thoại di động (01 nhãn hiệu Nokia màu trắng và 01 nhãn hiệu Huawei màu hồng).

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn H: Không thu giữ được tài sản, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

* Tại bản kết luận giám định số 192/PC09-MT ngày 01/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: "*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,225 gam, loại Heroine".*

* Về nguồn gốc số Heroine thu giữ trong vụ án: Phạm Văn H khai chiều ngày 28/11/2018 có một bạn nghiện không biết tên, tuổi, địa chỉ cho H 01 gói ma túy để sử dụng; trên đường cầm gói ma túy về sử dụng thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSLN ngày 24/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Phạm Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm tru tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (*Sau đây viết tắt là: HĐXX*): áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử

phạt Phạm Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ.

- Bị cáo Phạm Văn H đã thừa nhận và khai báo toàn bộ động cơ, mục đích cũng như diễn biến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào chiều ngày 28/11/2018 đúng như nội dung cáo trạng đã mô tả và không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng, kết luận giám định và lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Bị cáo không có ý kiến bào chữa và tranh luận gì đối với cáo buộc của Viện kiểm sát, bản thân đã nhận thức rõ tội lỗi và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ tại hiện trường, kết luận giám định về ma túy, cũng như chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Hồi 16 giờ ngày 28/11/2018, tại khu vực đường liên thôn thuộc xóm 8, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam, Phạm Văn H đang có hành vi cất giấu trái phép 0,225 gam chất ma túy, loại Heroine để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện L bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Phạm Văn H đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đảm bảo quy định của pháp luật.

[2] *Về hình phạt*: Hành vi phạm tội của Phạm Văn H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma tuý, ảnh hưởng không tốt đến chính sức khỏe của bị cáo và tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương, đặc biệt đã tạo điều kiện cho những đối tượng xấu lợi dụng để mua

bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, làm gia tăng tỷ lệ người nghiện hút ma túy trên địa bàn, làm xã hội mất ổn định. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng hiện nay.

- *Về nhân thân:* Bị cáo là người có nhân thân tốt (không có tiền án, tiền sự).

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Phạm Văn H đều tỏ thái độ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện rõ sự ăn năn hối cải trước pháp luật; bị cáo có bố đẻ tham gia cách mạng được tặng thưởng Huân chương khánh chiến hạng ba, Kỷ niệm chương cựu chiến binh Việt Nam; Qua xác nhận của chính quyền địa phương thì bị cáo đang ở và nuôi dưỡng bố mẹ già, bản thân là lao động chính trong gia đình. Xét thấy, đây là các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Cân nhắc yếu tố nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, HĐXX sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sớm tái hòa nhập cộng đồng và thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

* Xét thấy cần tiếp tục tạm giam đối với Phạm Văn H để đảm bảo thi hành án hình sự, nên quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Xét mục đích phạm tội của bị cáo không để thu lợi bất chính, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] *Về xử lý vật chứng của vụ án*:

- Số Heroine thu giữ của bị cáo cùng bao gói, được Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả sau giám định, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu và tiêu huỷ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu hồng là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến

tội phạm, còn giá trị sử dụng, nên trả lại bị cáo Phạm Văn H (*Nhưng tiếp tục thu giữ để đảm bảo thi hành án dân sự*).

[5] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử*: Đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng, cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[6] *Về vấn đề khác*:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Phạm Văn H khai người đã cho bị cáo số Heroine để sử dụng là của một bạn nghiện, nhưng lại không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Ngoài lời khai của H, không có các tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh, nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra, xác minh, xử lý theo pháp luật là phù hợp. Do đó, HĐXX không đề cập.

[7] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

[8] *Quyền kháng cáo:* Bị cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn H **15** (*Mười lăm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/11/2018.

[2] Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu và tiêu hủy:* 01 phong niêm phong, dán kín số 192/PC09-MT.

- *Trả lại bị cáo Phạm Văn H:* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu hồng.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 25/12/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân).

[3] Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

- Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đinh Văn An